

THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ Ở TỈNH BÌNH ĐỊNH

NGUYỄN NGỌC LINH*

Năm 2025 là năm cuối của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025. Tỉnh Bình Định tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 8,5%. Đây vừa là thách thức lớn, vừa là cơ hội để tỉnh khẳng định vị thế là một trong những địa phương có tiềm năng phát triển kinh tế mạnh mẽ tại khu vực miền Trung. Trước những biến động khó lường của kinh tế thế giới, Bình Định đã đề ra nhiều giải pháp chiến lược, huy động tối đa sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân, hướng tới một năm bứt phá toàn diện và đạt nhiều thành tựu nổi bật trên các lĩnh vực.

Từ khóa: Tăng trưởng kinh tế; phát triển; kinh tế - xã hội; tỉnh Bình Định.

The year 2025 marks the final year of the 2021 - 2025 socio-economic development plan. Binh Dinh province continues to aim for a gross regional domestic product (GRDP) growth rate of 8.5%. This presents both a significant challenge and a valuable opportunity for the province to assert its position as one of the most economically promising localities in the Central region of Vietnam. In the face of unpredictable global economic fluctuations, Binh Dinh has proposed various strategic solutions, mobilizing the concerted efforts of the entire political system, the business community, and the People, aiming for a breakthrough year with comprehensive progress and remarkable achievements across all sectors.

Keywords: Economic growth; development; socio-economic; Binh Dinh province.

NGÀY NHẬN: 20/3/2025 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 22/4/2025 NGÀY DUYỆT: 16/5/2025

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.352.2025.1183>

1. Những thành tựu kinh tế quan trọng trong phát triển kinh tế của tỉnh Bình Định

Với vị trí địa lý thuận lợi, hệ thống cảng biển phát triển và chiến lược thu hút đầu tư hợp lý, tỉnh Bình Định đang ngày càng khẳng định vai trò là một trung tâm kinh tế quan trọng của khu vực Nam Trung bộ.

Thời gian qua, tỉnh Bình Định đã tập trung huy động mọi nguồn lực nhằm đẩy mạnh phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại. Nhờ đó, hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông kết nối cơ bản

hoàn thiện. Một số dự án hạ tầng quan trọng đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, như: dự án đường vào sân bay Phù Cát, đường ven biển (đoạn Cát Tiến - Mỹ Thành, Lại Giang - Thiện Chánh), Đền thờ Tây Sơn Tam Kiệt, Đập dâng Đức Phổ (huyện Phù Cát), đường ven biển (đoạn Cát Tiến - Diêm Vân), đường Điện Biên Phủ nối dài đến Khu đô thị Diêm Vân; các tuyến đường kết nối đến đường ven biển... Ngoài ra, tỉnh đã đầu tư, nâng cấp và hoàn thiện kết cấu hạ tầng khu kinh tế, khu

* ThS, Học viện Hành chính và Quản trị công

công nghiệp với tổng diện tích 15.300 ha và hạ tầng cụm công nghiệp với tổng diện tích 2.940 ha.

Trong giai đoạn 2021 - 2024, tỉnh đã có những bước tiến quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội. Mặc dù bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 và biến động kinh tế toàn cầu nhưng tỉnh vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng GRDP đạt trên 7,5%/năm. Tổng thu ngân sách tăng mạnh từ mức hơn 12.000 tỷ đồng năm 2021 lên hơn 15.000 tỷ đồng năm 2024. Kim ngạch xuất khẩu năm 2024 đạt trên 1,5 tỷ USD, tăng 20% so với cùng kỳ năm trước.

Thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) của tỉnh cũng đạt được những kết quả rất tích cực. Đến cuối năm 2024, Bình Định có hơn 85 dự án FDI với tổng vốn đăng ký gần 2,5 tỷ USD. Đặc biệt, đã thu hút được nhiều dự án đầu tư với số vốn đăng ký lớn, như: dự án Nhà máy sản xuất nhũ và màng mỏng công nghệ cao của Tập đoàn Kurz (Cộng hòa Liên bang Đức) 40 triệu USD; dự án Khu liên hợp gang thép Long Sơn 53.500 tỷ đồng; dự án Bến cảng Long Sơn (giai đoạn 1) 5.700 tỷ đồng...

Sản xuất nông nghiệp phát triển khá toàn diện, đã hình thành một số vùng sản xuất tập trung, quy mô lớn theo hướng an toàn và áp dụng công nghệ cao. Toàn tỉnh hiện có 477 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP cấp tỉnh; 95/113 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 87% số xã; 7/11 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn, hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Bên cạnh đó, các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, văn hóa - thể thao, thông tin - truyền thông, chăm sóc sức khỏe nhân dân... tiếp tục được quan tâm và có nhiều tiến bộ. An sinh xã hội cơ bản được bảo đảm; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân tiếp tục được cải thiện; bộ mặt đô thị, nông thôn có nhiều khởi sắc. Quốc phòng được củng cố, an ninh chính trị được giữ vững, trật tự, an toàn xã hội cơ bản được

bảo đảm. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đạt được nhiều kết quả tích cực đã góp phần quan trọng vào việc tạo dựng phát triển bền vững kinh tế của tỉnh trong khu vực.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tỉnh còn có những khó khăn, hạn chế trong thực hiện mục tiêu, chiến lược phát triển kinh tế, như: hạ tầng cơ sở, nhất là hạ tầng giao thông kết nối với các tỉnh, thành phố lân cận chưa đáp ứng tốt để phát triển du lịch; tính cạnh tranh của các doanh nghiệp vừa và nhỏ còn thấp; nguồn ngân sách nhà nước chi cho đầu tư phát triển còn bất cập.

2. Các chính sách và giải pháp trọng tâm

Để duy trì đà tăng trưởng và thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết năm 2025 và cả nhiệm kỳ 2020 - 2025 cũng như tạo tiền đề cho phát triển kinh tế giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, tỉnh Bình Định tiếp tục đặt ra các mục tiêu tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ hơn nữa nhằm phát huy tối đa các tiềm năng và lợi thế so sánh, đồng thời huy động mọi nguồn lực để thúc đẩy đầu tư phát triển.

Mục tiêu năm 2025: tốc độ tăng trưởng GRDP đạt từ 7,6% - 8,5%, phấn đấu đạt trên 8,5%; GRDP bình quân đầu người đạt trên 3.900 USD; tổng thu ngân sách đạt trên 16.000 tỷ đồng; kim ngạch xuất khẩu đạt trên 1,8 tỷ USD; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ: công nghiệp - xây dựng chiếm 32%, dịch vụ chiếm 40%, nông - lâm - thủy sản chiếm 23%... Trong đó, tập trung phát triển dịch vụ du lịch, phấn đấu đón hơn 6 triệu lượt khách trong năm 2025.

Để đạt được mục tiêu đề ra, tỉnh Bình Định đã xác định rõ 5 trụ cột chính, đó là:

Một là, phát triển công nghiệp, tập trung phát triển công nghiệp công nghệ cao và công nghiệp 4.0, trọng tâm là công nghiệp

chế biến, chế tạo giá trị cao. Thu hút đầu tư phát triển điện gió ngoài khơi, công nghiệp sản xuất thép công nghệ tiên tiến, công nghiệp chế biến sâu nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, khoáng sản, sản xuất dược phẩm, linh kiện điện tử, bán dẫn, công nghiệp công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (AI).

Hai là, phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của các ngành, lĩnh vực. Xây dựng tỉnh Bình Định trở thành điểm đến hấp dẫn hàng đầu khu vực với những nét đặc trưng. Tập trung phát triển, quảng bá thương hiệu du lịch, lấy điểm nhấn là “*Quy Nhơn - điểm đến hàng đầu của châu Á, trung tâm văn hóa của vùng*”; hình thành, phát triển các tuyến du lịch mới trong tỉnh; kết nối hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh lân cận, trong vùng và liên vùng.

Ba là, phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản dựa trên công nghệ cao; chú trọng ứng dụng khoa học - công nghệ để hiện đại hóa và nâng cao giá trị sản xuất, phát triển nông nghiệp hữu cơ, đẩy mạnh chăn nuôi công nghệ cao, thực hành khai thác, nuôi trồng thủy sản và trồng rừng bền vững; nâng cấp chuỗi giá trị sản xuất.

Bốn là, phát triển đô thị nhanh và bền vững, đô thị hóa trở thành động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Xây dựng đô thị thông minh, phát triển đô thị gắn với hình thành, phát triển đô thị khoa học, thung lũng sáng tạo, trung tâm đổi mới sáng tạo và AI. Tiếp tục xây dựng, phát triển khu đô thị mới Nhơn Hội và chuỗi đô thị biển gắn với tuyến đường ven biển, các khu công nghiệp...

Năm là, phát triển mạnh dịch vụ cảng, logistics, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh Bình Định nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư, thúc đẩy sản xuất và trở thành ngành dịch vụ đem lại giá trị gia tăng cao gắn với phát triển sản xuất hàng hóa

xuất khẩu, nhập khẩu và thương mại của tỉnh. Đầu tư, nâng cấp và khai thác hiệu quả các tuyến đường sắt đô thị kết nối Quy Nhơn - Nhơn Hội - Phù Cát và vùng phụ cận. Tập trung khai thác hiệu quả cụm cảng Quy Nhơn gắn với phát triển hệ thống cảng cạn và hiện đại hóa dịch vụ cảng, tối đa hóa công suất hiện có; xúc tiến việc quy hoạch xây dựng khu công nghiệp sản xuất gia công hàng điện tử, bán dẫn gần sân bay nhằm tận dụng lợi thế vận tải hàng không của sân bay Phù Cát.

Đồng thời, tỉnh Bình Định cũng đã đề ra ba khâu đột phá, bao gồm:

Thứ nhất, xây dựng, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại nhằm thúc đẩy cực tăng trưởng ở khu vực này, hình thành các tuyến giao thông quan trọng kết nối liên tỉnh, liên vùng, kết nối với Cảng hàng không Phù Cát, cảng Quy Nhơn. Phát triển mạng lưới hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng thông tin, hạ tầng đô thị, công nghiệp, nhất là các đô thị trung tâm và khu kinh tế động lực của tỉnh.

Thứ hai, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về tái cơ cấu nền kinh tế và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh địa phương và phát triển các mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Thực hiện hiệu quả, toàn diện các mục tiêu chuyển đổi số trên cả ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; nâng cao chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

Thứ ba, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo định hướng phát triển của tỉnh, nhất là nhân lực công nghệ thông tin, kỹ thuật công nghệ, du lịch, công nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp công nghệ cao; thực hiện chính sách thu hút lao động chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế của tỉnh. Tăng cường hợp tác với các trường đại học hàng đầu trong việc đào tạo

các ngành khoa học - công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM), AI.

Đề triển khai 3 khâu đột phá, tỉnh Bình Định cần thực hiện một số giải pháp sau:

(1) Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ và duy trì ổn định môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, nâng cao năng lực cạnh tranh địa phương để thu hút các nhà đầu tư, các doanh nghiệp lớn trong và ngoài nước đến đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

(2) Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng, bảo đảm cơ cấu nguồn nhân lực hợp lý theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh gắn với mở rộng hội nhập, giao lưu khu vực và quốc tế.

(3) Tập trung ưu tiên hình thành cơ bản bộ khung kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh đồng bộ, hiện đại, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, hạ tầng nông thôn, hạ tầng năng lượng, hạ tầng số, hạ tầng văn hóa, xã hội, hạ tầng thủy lợi; tập trung đầu tư hạ tầng giao thông cho vùng phía Bắc nhằm thúc đẩy cực tăng trưởng phía Bắc.

(4) Không ngừng nâng cao chất lượng quy hoạch với tư duy đột phá, tầm nhìn dài hạn nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế, tạo không gian và động lực phát triển mới, ổn định, lâu dài cho tỉnh, trọng tâm là quy hoạch tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Thực hiện nghiêm kỷ cương quy hoạch, quản lý thực hiện quy hoạch và quản lý quy hoạch kiến trúc.

(5) Chủ động phối hợp với các địa phương thúc đẩy liên kết vùng, nhất là trong liên kết phát triển nhằm thực hiện các đột phá chiến lược về phát triển hạ tầng giao thông, hạ tầng số, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển du lịch. Phát triển mạnh mẽ sự nghiệp văn hóa; kết hợp hài hòa giữa giữ gìn bản sắc văn hóa, nhất là bảo tồn

và phát triển các loại hình nghệ thuật đặc sắc của tỉnh với phát triển kinh tế và giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa; xây dựng thành phố Quy Nhơn trở thành trung tâm văn hóa phía Nam của vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ; đồng thời, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân trong tỉnh.

(6) Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện đi đôi với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phát huy tinh thần tự lực, tự cường. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm, tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh; không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất và hiệu quả.

3. Kết luận

Những trụ cột và các khâu đột phá nêu trên sẽ giúp Bình Định phát triển bền vững, tạo nền tảng để thu hút nguồn vốn FDI, phát triển doanh nghiệp tư nhân và nâng cao năng suất lao động. Bằng sự quyết tâm, đồng thuận của tỉnh và Nhân dân trong tỉnh để đưa Bình Định trở thành trung tâm công nghiệp chế biến, chế tạo, dịch vụ và du lịch của vùng duyên hải miền Trung và Tây Nguyên; trung tâm lớn của cả nước về phát triển kinh tế biển; trọng điểm du lịch quốc gia và quốc tế; có mạng lưới kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, hệ thống đô thị phát triển theo hướng đô thị thông minh, kết nối thuận tiện với các trung tâm kinh tế của vùng, cả nước và quốc tế trong giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045□

Tài liệu tham khảo:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (2024). Báo cáo số 226/BC-UBND ngày 09/12/2024 về công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2025.

2. Bình Định tăng tốc, bức phá cùng cả nước bước vào kỷ nguyên vươn mình. <https://kkt.binh-dinh.gov.vn>, ngày 30/12/2024.